TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **305/**2018/HSST

Ngày: 26/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lý Kế Hiền

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Oanh

2. Bà Phạm Thị Mai Anh

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*:** Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **309**/2018/TLST-HS ngày 16/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **379**/2018/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang C,** sinh năm 1981; NKTT: Tổ 4, Phú Mỹ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Thành Minh, sinh năm 1956; con bà: Vũ Thị Tính, sinh năm 1959. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Nguyễn Thị Hồng Phượng, sinh năm 1991. Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền sự, **Tiền án**: Tại Bản án số 420/HSST ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 05 năm tù về tội Chống người thi hành công vụ, Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 09/02/2017.

Nhân thân: Tại Bản án số 30/HSST ngày 12/4/2000 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Tại Bản án số 122/HSST ngày

04/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 22/4/2003; Tại Bản án số 266/HSST ngày 15/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với 30 tháng tù của Bản án số 249/HSST ngày 30/10/2008 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 48 tháng tù. Ra trại ngày 09/4/2012.

Bị can phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/8/2018. Danh chỉ bản số 552 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 07/8/2018 - Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Hoàng Anh T,** sinh năm 1986; NKTT: Tổ 6, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá:11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn Toàn, sinh năm 1964; con bà: Lê Thị Minh Phương, sinh năm 1961. Có vợ là Hứa Thị Thúy Hằng, sinh năm 1985. Có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền sự, **Tiền án**: Tại Bản án số 26/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 08/5/2018.

Nhân thân: Tại Bản án số 80/HSST ngày 02/8/2005 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 60/HSST ngày 18/3/2015 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 01/12/2015.

Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/8/2018. Danh chỉ bản số 559 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 07/8/2018 - Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Lê Quang H,** sinh năm 1990; NKTT: Thọ Lão, xã Đức Bác, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Quang Dự, sinh năm 1965; con bà: Trần Thị Hoàn, sinh năm 1968. Có vợ là Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1987. Có 02 con: Con lớn SN 2011, con nhỏ SN 2013. Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất. **Tiền án,Tiền sự**: Chưa. Bi bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 01/8/2018, Danh chỉ bản số 554 do công an quận Nam Từ Liêm lập ngày 07/8/2018 – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cùng là bạn nghiện ma túy nên khoảng 13h00’ ngày 01/8/2018, Nguyễn Quang C gọi điện thoại rủ Hoàng Anh T góp tiền cùng đi mua ma túy về để sử dụng chung. T không có tiền nên đã dùng xe máy của mình đến chở C đi mua ma túy để C cho sử dụng cùng. Sau đó, T điều khiển xe máy BKS: 29L1-599.97 đến khu vực Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội chở C tới khu vực Pháp Vân, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Tại đây, C mua của 01 người tên Đạt (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 1.900.000 đồng ma túy heroine. C bảo T ngồi sau cầm gói ma túy, còn C điều khiển xe máy chở T về ngõ 63 đường Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi đến một hiệu thuốc trong ngõ 63 đường Lê Đức Thọ, C dừng xe và bảo T đưa lại số ma túy trên cho C rồi bảo T vào hiệu thuốc mua xi lanh, nước cất để cùng sử dụng heroine. Sau khi mua xong, C và T cùng đến phòng trọ của Lê Quang H ở số 5 ngách 63/30/42/16 đường Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tại đây C lấy gói ma túy vừa mua được dùng dao chia ra một ít cho T và cho H để sử dụng, số ma túy còn lại, C gói vào 04 gói giấy để trong túi nilon để sử dụng dần. Số ma túy C cho H lấy ra một ít sử dụng, phần còn lại H gói vào băng dính màu đen và giấu ở túi bóng treo trên tường nhà. Sau khi cả ba sử dụng ma túy xong, khoảng 14h20’ ngày 01/8/2018, C bảo T chở xe máy về nhà, khi đi đến đầu ngách 63/30/42/16 đường Lê Đức Thọ thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 Công an quận Nam Từ Liêm tiến hành kiểm tra hành chính thì thu giữ:

- 01 gói giấy màu vàng, bên ngoài băng dính màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài bọc nilon màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đều nghi là ma túy; 01 chiếc điện thoại di động Mobi Star màu đen (của Nguyễn Quang C);

- 01 xe máy Wave Alpha BKS: 29L1-599.97; 01 điện thoại di động Nokia (của Hoàng Anh T).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quang H ở số 5 ngách 63/30/42/16 đường Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì thu giữ:

- 01 gói băng dính màu đen bên trong có gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số: 6499/KLĐG-PC54 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (thu giữ của Lê Quang H) là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,095 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,144 gam.*

Tại Bản Kết luận giám định số: 6540/KLĐG-PC54 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định*: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy (thu giữ của Nguyễn Quang C) đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng là 3,248 gam.*

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Quang C: C khai mua ma túy của 01 người đàn ông tên Đạt (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực Pháp Vân, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Còn số ma túy thu giữ của Lê Quang H: H khai gói ma túy heroine là do C cho trước đó để sử dụng, còn gói ma túy đá là được một bạn nghiện (không rõ lai lịch) cho để sử dụng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Wave Alpha BKS: 29L1-599.97: Là tài sản hợp pháp của Hoàng Anh T. Ngày 01/8/2018, T dùng chiếc xe máy trên chở Nguyễn Quang C để đi mua ma túy về cùng sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang C, Lê Quang H và Hoàng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 328/CT-VKS ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Quang C và Hoàng Anh Tuấn
về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lê Quang H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo có cơ hội được ở cùng với gia đình và lao động ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Quang C từ 5 đến 6 năm tù, xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 5 đến 6 năm tù; Áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Quang H từ 15 đến 18 tháng tù. Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Quang C và giám định viên; 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lê Quang H và giám định viên; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; Trả lại cho bị cáo T 01 xe máy Wave Alpha BKS: 29L1-599.97

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13h00’ ngày 01/8/2018, Nguyễn Quang C gọi điện thoại rủ Hoàng Anh T chở đi mua ma túy về để sử dụng. Đến khoảng 14h20’ cùng ngày, khi đi đến đầu ngách 63/30/42/16 đường Lê Đức Thọ thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 Công an quận Nam Từ Liêm tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang C và T có hành vi tàng trữ trái phép 3,248 gam heroine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Quang H tại số 5 ngách 63/30/42/16 đường Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội Công an phát hiện, thu giữ 0,095 gam heroine và 0,144 gam Methamphetamine. H khai số ma túy trên là để sử dụng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang C và Hoàng Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Lê Quang H đã đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe các bị cáo và cộng đồng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi gieo rắc cái chết cho cộng đồng, là hiểm họa gây nên căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo C có nhân thân xấu có nhiều tiền án. Bản án năm 2012 xác định tái phạm bị cáo ra trại ngày 09/02/2018 lần này phạm tội là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo T có nhân thân xấu, bản án năm 2017 xác định tái phạm ra trại ngày 08/5/2018, nên phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Quang C và Hoàng Anh T thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bi cáo Lê Quang H phạm tội lần đầu, nhân thân tốt. Các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đã được phân tích ở trên. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng các bị cáo cũng như răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Quang C và giám định viên; 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lê Quang H và giám định viên; Tịch thu sung công quỹ nhà

nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; Trả lại bị cáo T 01 xe máy Wave Alpha BKS: 29L1-599.97.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang C từ 5 năm đến 6 năm tù; bị cáo Hoàng Anh T từ 5 năm đến 6 năm tù; bị cáo Lê Quang H từ 15 T đến 18 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: - Bị cáo Nguyễn Quang C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Bị cáo Hoàng Anh T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ vào Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt: - Bị cáo Nguyễn Quang C 6 năm 6 tháng *(Sáu năm sáu tháng)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018

- Bị cáo Hoàng Anh T 6 năm 6 tháng *(Sáu năm sáu tháng)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018

- Bị cáo Lê Quang H 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về dân sự :Không.

Về vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Nguyễn Quang C và giám định viên; 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Lê Quang H và giám định viên;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh T 01 xe máy Wave Alpha BKS: 29L1-599.97.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang C, bị cáo Hoàng Anh T, bị cáo Lê Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- *Bị cáo.*
- *TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;*
- *VKSND Q. Nam Từ Liêm*
- *VKSND thành phố Hà Nội*
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *Công an quận Nam Từ Liêm*
- *Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS-VP*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền